

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày 12/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Thảo;

Ông Nguyễn Thanh Tịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quốc C; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 20/9/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường B, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: đường L, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn R và bà Viên Ngọc L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 20/12/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng (theo Quyết định số 211/QĐ-TA); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/11/2021; có mặt.

Nhân thân: Ngày 08/9/2009, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (theo bản án hình sự sơ thẩm số 2552/2009/HSST).

- Bị hại: Em Dương Thanh V, sinh ngày 04/10/2007; địa chỉ: đường T, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tr, sinh năm 1985; địa chỉ: đường T, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; là mẹ ruột của bị hại; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Văn R, sinh năm 1964; địa chỉ: đường L, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 24/11/2021, Lê Quốc C (sinh năm 1989) điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng, biển số 59K2-665.84 đi đến đường Dương Đình Nghệ, Phường 8, Quận 11, thấy em Dương Thanh V (sinh năm 2007) điều khiển xe đạp điện chở bạn là Ngô Kim Y, V có đeo sợi dây chuyền trên cổ, nên C nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền nên điều khiển xe chạy theo phía sau. Khi đến trước số 45 Dương Đình Nghệ, Phường 8, Quận 11, C tăng ga từ phía sau, áp sát vào bên phải, rồi dùng tay trái giật sợi dây chuyền của V và điều khiển xe chạy thoát. Sau đó, C mang sợi dây chuyền đến tiệm vàng Kim Khánh tại số 880B đường Hậu Giang, Phường 12, Quận 6 bán sợi dây chuyền cho ông Bùi Đăng Th được 2.175.000 đồng, C tiêu xài cá nhân và trả nợ hết số tiền này. Khi mua, ông Th không biết sợi dây chuyền trên là tài sản do phạm tội mà có, sau khi biết sự việc đã tự nguyện giao nộp lại sợi dây chuyền cho cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 11 kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K dạng mắt xích, đã qua sử dụng, mặt dây chuyền hình tròn có đính đá trắng, trọng lượng 7 phân 5 li, trị giá 2.300.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Lê Quốc C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- 01 sợi dây chuyền vàng 18K dạng mắt xích, đã qua sử dụng (đã bị mất mặt dây chuyền). Đây là tài sản hợp pháp của em Dương Thanh V bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng trả lại dây chuyền cho em V.

- 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen, biển số: 59K2-665.84, số máy: JA39E-2190817, số khung: RLHJA3925MY073525 đã qua sử dụng, là phương tiện bị cáo C sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành xác minh xác định: xe mô tô này do Lê Quốc C đứng tên sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh chiếc xe trên, kết quả số khung và số máy không thay đổi. C khai nhận chiếc xe trên của ba ruột là ông Lê Văn R (sinh năm: 1964; chỗ ở: đường L, Phường 8, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh) mua vào tháng 4/2021 và cho bị cáo C mượn làm phương tiện đi làm trong thời hạn 06 tháng và xin ông R được đứng tên trên giấy đăng ký xe trong thời gian 06 tháng.

- 01 áo sơ mi vải Jean tay dài màu xanh dương nhạt đã qua sử dụng, 01 quần Jean lửng màu xanh dương nhạt đã qua sử dụng, 01 mũ bảo hiểm màu xanh dương đậm đã qua sử dụng, 01 đôi dép tông lười bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng là trang phục C sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

- 02 đĩa CD lưu giữ nội dung vụ án; ghi âm, ghi hình hồi cung bị cáo C.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKSQ11 ngày 30 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Lê Quốc C tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị: Mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen, biển số: 59K2-665.84 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc cướp giật tài sản; tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi vải Jean tay dài màu xanh dương nhạt, 01 quần Jean lửng màu xanh dương nhạt, 01 mũ bảo hiểm màu xanh dương đậm, 01 đôi dép tông lười bằng nhựa màu đen; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 24/11/2021, tại trước nhà số 45 đường Dương Đình Nghệ, Phường 8, Quận 11, bị cáo Lê Quốc C sử dụng xe mô tô biển số 59K2-665.84 thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền vàng 18K dạng mắt xích, đã qua sử dụng, mặt dây chuyền hình tròn có đính đá trắng, trọng lượng 7 phân 5 lĩ, trị giá 2.300.000 đồng của em Dương Thanh V rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Bị cáo bằng thủ đoạn công khai, nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự. Theo quy định của pháp luật thì hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Em Dương Thanh V sinh ngày 04/10/2007, tại thời điểm bị cáo phạm tội em V chưa đủ 16 tuổi nên bị cáo còn bị áp dụng tình tiết “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Tình hình tội phạm dùng phương tiện mô tô, xe máy đi chiếm đoạt tài sản của người đi đường đang là một tội phạm nổi cộm trong xã hội hiện nay, gây nên tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân. Không chỉ làm mất an ninh, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể gây ra tai nạn cho người bị hại, những người tham gia giao thông. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt cách

ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để trừng trị và giáo dục, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

+ 01 sợi dây chuyền vàng 18K dạng mắt xích, đã qua sử dụng (đã bị mất mặt dây chuyền). Đây là tài sản hợp pháp của em Dương Thanh V bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng trả lại dây chuyền cho chủ sở hữu. Em V và người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Mỹ Tr (mẹ ruột) đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác, ông Bùi Đăng Th là người mua sợi dây chuyền của bị cáo C cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen, biển số: 59K2-665.84, số máy: JA39E-2190817, số khung: RLHJA3925MY073525 đã qua sử dụng, là phương tiện bị cáo C sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành xác minh xác định: xe mô tô này do Lê Quốc C đứng tên sở hữu. C khai nhận chiếc xe trên của cha ruột là ông Lê Văn R mua vào tháng 4/2021 và cho bị cáo C mượn làm phương tiện đi làm trong thời hạn 06 tháng và xin ông R được đứng tên trên giấy đăng ký xe trong thời gian 06 tháng. Ông R xin nhận lại chiếc xe. Hội đồng xét xử nhận thấy ngoài lời khai của bị cáo và cha ruột là ông R, không có tài liệu, căn cứ pháp lý nào xác định chiếc xe này là tài sản thuộc sở hữu của ông R. Đây là phương tiện thuộc sở hữu của bị cáo C được bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 áo sơ mi vải Jean tay dài màu xanh dương nhạt đã qua sử dụng, 01 quần Jean lửng màu xanh dương nhạt đã qua sử dụng, 01 mũ bảo hiểm màu xanh dương đậm đã qua sử dụng, 01 đôi dép tông lười bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng là trang phục C sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bị cáo C từ chối nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

+ 02 đĩa CD lưu giữ nội dung vụ án; ghi âm, ghi hình hồi cung bị cáo C (Đã lưu vào hồ sơ vụ án).

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d, điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2021.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen, biển số: 59K2-665.84, SM: JA39E-2190817, SK: RLHJA3925MY073525 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi vải Jean tay dài màu xanh dương nhạt đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh dương đậm đã qua sử dụng; 01 quần Jean lưng màu xanh dương nhạt đã qua sử dụng; 01 đôi dép tông lười bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 135/LNK-ĐCShS ngày 29/11/2021).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 10 phút, ngày 12 tháng 7 năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Thảo;

Ông Nguyễn Thanh Tịnh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022, đối với:

Bị cáo Lê Quốc C; sinh năm: 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Quốc C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen, biển số: 59K2-665.84, SM: JA39E-2190817, SK: RLHJA3925MY073525 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi vải Jean tay dài màu xanh dương nhạt đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh dương đậm đã qua sử dụng; 01 quần Jean lửng

màu xanh dương nhạt đã qua sử dụng; 01 đôi dép tông lười bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 135/LNK-ĐCSHS ngày 29/11/2021).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 25 phút, ngày 12 tháng 7 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 12 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Ngọc Thảo;
- Ông Nguyễn Thanh Tịnh.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Lê Quốc C**, sinh năm 1989; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: 84 đường Bình Tiên, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 933/13L đường Lò Gốm, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CA Q11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

